

Số: 214/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 195/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Ông **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: K N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng

- Bà **Nguyễn Ánh Hồng N**, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: K N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N đi đến hôn nhân vào năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ giấy chứng nhận kết hôn số 72 ngày 20 tháng 4 năm 2016. Hôn nhân tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại phiên hòa giải, ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N xác định: Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là: bất

đồng quan điểm, không hòa hợp nên thường xuyên cãi vã, vợ chồng không có tiếng nói chung cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn ngày càng lớn, cả hai đã tìm biện pháp khắc phục cũng không đem lại kết quả gì. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2023 đến nay không ai quan tâm đến ai. Vì vậy ông, bà đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho ông, bà.

[3] Xét yêu cầu đề nghị công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự có được dựa trên sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, thế nhưng giữa ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N lại không làm được điều này. Tại phiên hòa giải, ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N đều xác định không còn tình cảm với nhau. Xét thấy, mâu thuẫn của ông Đ và bà N đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: ông Nguyễn Văn Đ1 định ông và bà Nguyễn Ánh Hồng N1 03 con chung là: Nguyễn Bảo Lsinh ngày: 04/7/2016; Nguyễn Văn B Msinh ngày: 28/8/2018 và Nguyễn Văn Bảo K ngày: 05/6/2023. Thuận tình ly hôn, ông Đ2 bà N2 thuận thống nhất giao 02 con chung Nguyễn Bảo Lvà Nguyễn Văn B1 Mcho ông Nguyễn Văn Đ3 tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi và giao con chung Nguyễn Văn B1 Kcho bà Nguyễn Ánh H Ntrực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N xác định không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về nợ chung: ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N xác định không có nên Tòa án không xem xét.

[7] Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng ông Đ và bà N tự nguyện chịu.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó theo quy định tại Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh Hồng N (*Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N nên Giấy chứng nhận kết hôn số 72 do Ủy ban nhân dân phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20/4/2016 không còn giá trị pháp lý*).

1.2 Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Bảo L ngày: 04/7/2016; Nguyễn Văn B1 Msinh ngày: 28/8/2018 cho ông Nguyễn Văn Đ3 tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi và giao con chung Nguyễn Văn B1 Ksinh ngày: 05/6/2023 cho bà Nguyễn Ánh H N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3 Về tài sản chung: ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N xác định không có tài sản chung chung nên Tòa án không xem xét.

1.4 Các vấn đề khác: ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Ánh H N xác định không có nợ chung nên Tòa án không xem xét.

2. Về Lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Ông Đ và bà N tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002824 ngày 14/8/2024. của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Ông Đ và bà N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND P. Thọ Quang, Q. Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh